TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ XUÂN** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HSST
Ngày: 02/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ XUÂN, THÀNH PHỐ HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang.

2. Ông Huỳnh Văn Đạm.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Bá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế; địa chỉ: Số 394 Đinh Tiên Hoàng, phường Thuận Lộc, quận Phú Xuân, thành phố Huế, Tòa án nhân dân quận Phú Xuân đã tiến hành xét sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2025/HSST ngày 12/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 21/3/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/5/1995, tại thành phố Huế; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Số 6 ngõ 30 kiệt 109 Đặng Huy Trứ, phường Phước V, quận Thuận H, thành phố Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1968; Con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm 1969; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Quá trình nhân thân: Ngày 07/5/2012, bị Công an thành phố Huế xử phạt 1.750.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản" (QĐ 1623); Ngày 16/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án 180/2014/HSST); Ngày 30/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế tuyên phạt 08 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 195/2014/HSST); Ngày 12/9/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 249/2014/HSST); Ngày 01/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 27/2018/HS-ST); Ngày 19/4/2021 bị Công an thành phố Huế xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản" (QĐ 5896); Ngày 05/02/2021 bị Công an thành phố Huế xử phạt 1.500.000đ về hành vi

“Trộm cắp tài sản” (QĐ 5749); Ngày 20/11/2024 TAND thành phố Huế ra Quyết định áp dụng biệp pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 02 tiền án, về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 209/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của TAND thành phố Huế và Bản án số 114/2022/HS-ST ngày 01/6/2022 của TAND thành phố Huế); Bị cáo bị tạm giữ chuyển tam giam từ ngày 22/11/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Cháu Lê Thị Bảo Tr, sinh ngày 28/02/2014; địa chỉ: 13/17 Trần Qúy Khoáng, phường An H , quận Phú X , thành phố Huế, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Bảo Tr: Chị Đặng Thị Ng, sinh năm 1990 và anh Lê Văn Ph sinh năm 1986; cùng địa chỉ: 13/17 Trần Qúy Khoáng, phường An H, quận Phú X, thành phố Huế, anh Ph ủy quyền cho chị Ngọc, chị Ng có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1969; địa chỉ: 06/30/109 Đặng Huy Trứ, phường Phước V, quận Thuận H, thành phố Huế, có mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1990; địa chỉ: 06/30/109 Đặng Huy Trứ, phường Phước V , quận Thuận H , thành phố Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/9/2024, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe máy biển số 75AK-006.01 từ đường Chương Dương đến siêu thị Coopmark (Số 6 Trần Hưng Đạo, phường Đông B, quận Phú X, thành phố Huế) để chơi. Lúc này bị cáo Tiến phát hiện chiếc xe máy điện cháu Lê Thị Bảo Tr dựng trên vỉa hè trước siêu thị nên đã lén lút dùng tay cạy nắp dậy bình điện, giật nguồn lấy 04 bình điện bỏ lên xe máy của mình rồi tẩu thoát về quán của chị ruột là Nguyễn Thị B (ở cổng số 5 chợ Đông Ba, Chương Dương, phường Đông B, quận Phú X, thành phố Huế) cất dấu dưới sạp hàng, chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện.

Kết luận định giá tài sản số 6311/KL-HĐĐGTS ngày 14/11/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định, tại thời điểm chiếm đoạt: 04 bình điện trị giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

* *Vật chứng tạm giữ*:

- 04 bình điện hiệu Renben màu xanh-đen.

- 01 (một) chiếc xe máy biển số: 75AK-006.01, số khung: 40CY- 837190, số máy: 5C64- 337196.

- 02 đoạn hình ảnh video ghi lại hình ảnh 01 thanh niên tiếp cận xe máy điện, lấy các bình điện – đã niêm phong.

** Về xử lý vật chứng:*

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô được nêu ở mục vật chứng tạm giữ cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị K; trả lại 04 bình điện hiệu Renben màu xanh-đen cho chủ sở hữu là cháu Lê Thị Bảo Tr.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 19/CT- VKSPX ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Bị hại cháu Lê Thị Bảo Tr, bà Nguyễn Thị K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, hoà nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, Bản kết luận định giá tài sản, các tài

liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/9/2024 tại khu vực trước siêu thị Coopmark ở địa chỉ số 6 Trần Hưng Đạo, phường Đông B, quận Phú X, thành phố Huế. Bị cáo Nguyễn Văn T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp của cháu Lê Thị Bảo Tr là 04 bình điện của xe máy điện trị giá 600.000đ, chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện.

Mặc dù trị giá tài sản bị cáo Nguyễn Văn T chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nhưng bị cáo đã bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản nên đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;*

....

b) Đã bị kết án về tội này .....của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

....."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đang trong độ tuổi lao động, nhận thức được việc xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì tham lam, lười lao động và muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã lợi dụng sự lơ là, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo Tiến không những xâm hại đến tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn bàn thành phố Huế nói chung nên cần xét xử để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Bị Tòa án nhân dân thành phố Huế tuyên phạt về tội Trộm cắp tài sản, chưa xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội; Bị Tòa án nhân dân thành phố Huế áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa chấp hành quyết định.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, người phạm tội thành khẩn khai báo, bị hại

xin giảm nhẹ hình phạt, các tình tiết này được quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo Tiến ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Bị hại là cháu Lê Thị Bảo Tr, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét;

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điển b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 22/11/2024).

2. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 02 đoạn hình ảnh video ghi lại hình ảnh 01 thanh niên tiếp cận xe máy điện, lấy các bình điện – đã niêm phong,

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiền

Nơi nhận:
- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Phú Xuân;
- Tòa án nhân dân thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế
- Công an thành phố Huế;
- Sở tư pháp thành phố Huế;
- Phòng hồ sơ Công an thành phố Huế;
- Bị cáo, bị hại, NCQLVNLQ;
- Lưu dán;
- Lưu hồ sơ.